TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CG
TỈNH L

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Ph

Bản án số: 22/2023/HSST
Ngày: 07-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh An.

Ông Trần Văn Xuân.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thanh Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện CG.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CG: Ông Phan Sâm Rin – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện CG, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2023/TLST - HS ngày 09 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2023/QĐXXST-HS, ngày 20 tháng 02 năm 2023, đối với bị cáo:

1/ Họ và tên: **Đặng Văn Ph**, sinh năm: 1991.

Tên gọi khác: Cường.

Nơi thường trú: ấp Tân Đại, xã Tân Tập, huyện CG, tỉnh L; trình độ học vấn: 08/12; nghề nghiệp: không; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn Thao và bà Nguyễn Thị Lan; bản thân chưa có vợ, con; tiền án – tiền sự: không; nhân thân: Ngày 10/01/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Cần Đước, xử phạt 04 năm tù, về tội "Cướp giật tài sản"; Ngày 23/9/2014 bị Tòa án nhân dân huyện CG, xử phạt 01 năm 03 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản"; Ngày 11/7/2016 bị Công an xã Thuận Thành, huyện CG, xử phạt hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 08/5/2017 bị Tòa án nhân dân huyện CG, xử phạt 02 năm tù, về tội "Trộm cắp tài sản"; Ngày 19/01/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Cần Đước, xử phạt 01 năm tù, về tội "Trộm cắp tài sản"; Ngày 23/3/2022 bị Tòa án nhân dân huyện CG, xử phạt 10 tháng tù,

về tội "Trộm cắp tài sản"; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 20/12/2022 đến nay có mặt tại phiên tòa.

2/ Họ và tên: **Nguyễn Thanh T1**, sinh năm: 1987.

Tên gọi khác: T1 Trợn.

Nơi thường trú: Khóm 4, phường Hộ Phòng, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu; trình độ học vấn: không biết chữ; nghề nghiệp: không; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mã Văn Chung và bà Huỳnh Thị Dự; bản thân chưa có vợ, con; tiền án – tiền sự: không Bị cáo bị tạm giam từ ngày 29/7/2022 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Võ Văn T2, sinh năm: 1981 (vắng mặt).

Cư trú: ấp Tân Quang 2, xã Đông Thạnh, huyện CG, tỉnh L.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Võ Văn Ch, sinh năm: 1976 (vắng mặt).

Cư trú: ấp Bắc, xã Đông Thạnh, huyện CG, tỉnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 04/8/2021, Nguyễn Hữu Định, Nguyễn Thanh T1 và Đặng Văn Ph rủ nhau đi trộm tài sản bán lấy tiền tiêu xài. Cả ba đi đến khu vực ao nuôi tôm bỏ hoang, thuộc ấp Tân Quang 1, xã Đông Thạnh, huyện CG để tìm tài sản. Tại đây, cả ba đi vào lén lút lấy cắp: 01 máy dầu SS90, 05 máy giảm tốc hiệu FUTO, 01 máy bơm nước loại nhỏ, không nhãn hiệu của anh Võ Văn T2. Sau đó, cả ba đem 01 máy dầu cất giấu trước nhà anh Võ Văn Ch và 05 máy giảm tốc, 01 máy bơm nước cất giấu tại bụi cỏ gần nơi lấy trộm. Ngày 05/8/2021, Công an xã Đông Thạnh tuần tra phát hiện số tài sản nêu trên được cất giấu cách ao tôm khoảng 150m. Ngày 05/8/2022 Công an xã Đông Thạnh, huyện CG, mời Định về làm việc, Định đã thừa nhận hành vi lấy trộm tài sản. Tại Cơ quan CSĐT, T1, Ph và Định đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Kết luận định giá tài sản số 66/KLĐG ngày 07/12/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện CG kết luận:

- 01 (Một) máy dầu hiệu YANMAR SS90, đã qua sử dụng (Tài sản đã thu hồi được, còn hoạt động bình thường), trị giá 1.530.000 đồng (Một triệu năm trăm ba mươi ngàn đồng).

- 05 (Năm) máy giảm tốc hiệu FUTO, đã qua sử dụng (Tài sản đã thu hồi được, còn hoạt động bình thường), trị giá 2.150.000 đồng (Hai triệu một trăm năm mươi ngàn đồng).

- 01 (Một) máy bơm nước loại nhỏ, không có nhãn hiệu, đã qua sử dụng (Tài sản đã thu hồi được, còn hoạt động bình thường), trị giá 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

Tổng giá trị của tài sản là 3.880.000 đồng (Ba triệu tám trăm tám mươi ngàn đồng)

Tại bản cáo trạng số 20/CT-VKSCG, ngày 08/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CG truy tố hai bị cáo về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hai bị cáo tội *"Trộm cắp tài sản"* và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Đặng Văn Ph từ 09 tháng đến 01 năm tù.

Áp dụng Điều 55, Điều 56 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt Bản án số 29/2022/HSST, ngày 23/3/2022 của Tòa an nhân dân huyện CG xử phạt bị cáo Ph 01 năm 10 tháng tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai Bản án là từ 02 năm 07 tháng đến 02 năm 10 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nguyễn Thanh T1 từ 07 tháng 10 ngày đến 09 tháng tù.

Tang vật và trách nhiệm dân sự: đã được xử lý trong Bản án số: 60/2022/HSST ngày 19/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện CG, tỉnh L, nên không xem xét

Hai bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Hai bị cáo trong lời nói sau cùng xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện CG, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CG, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 04/8/2021 bị cáo Ph, T1 và Nguyễn Hữu Định đã lén lút lấy trộm 01 máy dầu, 05 máy giảm tốc và 01 máy bơm nước loại nhỏ, của anh Võ Văn T2. Theo Kết luận định giá tài sản số 66/KLĐG ngày 07/12/2021 kết luận giá trị tài sản các bị cáo chiếm đoạt trị giá 3.880.000 đồng. Tài sản hai bị cáo chiếm đoạt có giá trị trên 2.000.000 đồng và dưới 50.000.000 đồng, nên hành vi của hai bị cáo đã cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"* tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Việc các bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội tuy có bàn bạc, nhưng không có sự phân công, cấu kết chặt chẽ nên không xem xét tình tiết định khung hình phạt là phạm tội có tổ chức.

[3] Hành vi phạm tội của hai bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây mất an ninh trị an tại địa phương. Hai bị cáo nhận thức được hành vi lén lút lấy trộm tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm.

[4] Xét về tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với hai bị cáo theo quy định Điều 52 Bộ luật hình sự: không.

[5] Xét về tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: hai bị cáo phạm tội nhưng thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo T1 phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra xét thấy giá trị tài sản các bị cáo chiếm đoạt thấp và đã thu hồi hoàn trả cho bị hại, bị hại không yêu cầu về phần dân sự, nên bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét về nhân thân: bị cáo T1 có nhân thân tốt, bị cáo Ph có nhân thân xấu: theo Bản án số 01C/2011/HSST, ngày 10/01/2011 của Tòa án nhân dân huyện Cần Đước, xử phạt 04 năm tù, về tội "Cướp giật tài sản"; Bản án số 47/2014/HSST, ngày 23/9/2014 của Tòa án nhân dân huyện CG, xử phạt 01 năm 03 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản"; Ngày 11/7/2016 bị Công an xã Thuận

Thành, huyện CG, xử phạt hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Bản án 33/2017/HSST, ngày 08/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện CG, xử phạt 02 năm tù, về tội "Trộm cắp tài sản"; Bản án số 03/2022/HSST, ngày 19/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Cần Đước, xử phạt 01 năm tù, về tội "Trộm cắp tài sản" và Bản án số 29/2022/HSST, ngày 23/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện CG, xử phạt 10 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản".

[7] Như đã nhận định tại phần [5] và [6], nên xét thấy hình phạt bị cáo Ph phải cao hơn bị cáo T1 và xét thấy cần cách ly hai bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, mới có thể giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Xét thấy áp dụng hình phạt tù đối với hai bị cáo cũng đủ răn đe, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với hai bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[8] Đối với bị cáo Ph hiện đang chấp hành hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2022/HSST, ngày 23/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện CG xử phạt 01 năm 10 tháng tù. Do đó căn cứ vào Điều 55, Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của hai Bản án đối với bị cáo Ph.

[9] Đối với hành vi phạm tội của Nguyễn Hữu Định, đã được xét xử theo nội dung Bản án hình sự sơ thẩm số 60/2022/HSST ngày 19/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện CG.

[10] Về tang vật và trách nhiệm dân sự: đã được xử lý theo nội dung Bản án hình sự sơ thẩm số 60/2022/HSST ngày 19/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện CG, nên không xem xét.

[11] Về án phí: mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Đặng Văn Ph và Nguyễn Thanh T1 cùng phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Đặng Văn Ph 01 năm tù.

Căn cứ Điều 55, Điều 56 Bộ luật hình sự.

Tổng hợp hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2022/HSST, ngày 23/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện CG xử phạt bị cáo Ph 01 (một) năm 10 (mười) tháng tù. Buộc bị cáo Ph phải chấp hành hình phạt chung của hai Bản án là 02 (hai) năm 10 (mười) tháng tù. Được khấu trừ thời gian chấp hành hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2022/HSST, ngày 23/3/2022 từ ngày 09/10/2021 đến ngày 06/3/2023 là 01 (một) năm 04 (bốn) tháng 25 (hai mươi lăm) ngày.

Buộc bị cáo Đặng Văn Ph phải chấp hành hình phạt tù còn lại là 01 (một) năm 05 (năm) tháng 05 (năm) ngày tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 07/3/2023 (ngày tuyên án sơ thẩm).

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Thanh T1 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 29/7/2022

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (07/3/2023) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Về án phí: mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN ĐỨC BẢO

Nơi nhận:
-*TAND tỉnh L;*
-*VKSND huyện CG;*
-*CA huyện CG;*
-*THA huyện CG;*
-*Bị cáo;*
-*Lưu hồ sơ;*
-*Lưu án văn.*

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CG
TỈNH L

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Ph

CG, ngày 07 tháng 3 năm 2023

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 9 giờ 00 phút ngày 07 tháng 3 năm 2023.

Tại: trụ sở Tòa án nhân dân huyện CG, tỉnh L.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Xuân.

Ông Nguyễn Thanh An.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2023/TLST-HS, ngày 09/02/2023 đối với bị cáo: Đặng Văn Ph và Nguyễn Thanh T1.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Đặng Văn Ph và Nguyễn Thanh T1 cùng phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về Điều luật áp dụng:

Đối với Đặng Văn Ph: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Đối với Nguyễn Thanh T1: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về hình phạt:

Xử phạt: Đặng Văn Ph 01 năm tù.

Căn cứ Điều 55, Điều 56 Bộ luật hình sự.

Tổng hợp hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2022/HSST, ngày 23/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện CG xử phạt bị cáo Ph 01 (một) năm 10 (mười) tháng tù. Buộc bị cáo Ph phải chấp hành hình phạt chung của hai Bản án là 02 (hai) năm 10 (mười) tháng tù. Được khấu trừ thời gian chấp hành hình phạt của

Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2022/HSST, ngày 23/3/2022 từ ngày 09/10/2021 đến ngày 06/3/2023 là 01 (một) năm 04 (bốn) tháng 25 (hai mươi lăm) ngày.

Buộc bị cáo Đặng Văn Ph phải chấp hành hình phạt tù còn lại là 01 (một) năm 05 (năm) tháng 05 (năm) ngày tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 07/3/2023 (ngày tuyên án sơ thẩm).

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Thanh T1 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 29/7/2022

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (07/3/2023) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Các vấn đề khác:

Về án phí: mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 9 giờ 15 phút, cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên của Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA**

NGUYỄN THANH AN – TRẦN VĂN XUÂN **NGUYỄN ĐỨC BẢO**